

Số: 814/BTC-QLCS

Hà Nội, ngày 15 tháng 8 năm 2022

V/v Hoạt động của Quỹ phát triển đất của địa phương.

Kính gửi: Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Thời gian qua, Bộ Tài chính nhận được Công văn của một số địa phương về rà soát hoạt động của Quỹ phát triển đất, theo đó đề nghị Bộ Tài chính hướng dẫn cụ thể hơn nội dung Công văn số 4507/BTC-QLCS ngày 19/5/2022 để các địa phương thực hiện; về vấn đề này, Bộ Tài chính có ý kiến như sau:

1. Về nội dung “Không sử dụng nguồn thu tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, đấu giá quyền sử dụng đất để trích lập Quỹ” (điểm (i) mục 2 Công văn số 4507/BTC-QLCS ngày 19/5/2022 của Bộ Tài chính):

Theo quy định tại Điều 10 Quy chế ban hành kèm theo Quyết định số 40/2010/QĐ-TTg ngày 12/5/2010 của Thủ tướng Chính phủ thì hàng năm các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương được trích từ 30% đến 50% từ nguồn thu tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, tiền thu từ đấu giá quyền sử dụng đất trên địa bàn tỉnh, thành phố (sau khi trừ các khoản chi để bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và các chi phí có liên quan khác) để thành lập Quỹ phát triển đất. Tuy nhiên, pháp luật hiện hành đã có sự thay đổi; cụ thể:

- Theo quy định tại khoản 11 Điều 8 Luật Ngân sách nhà nước năm 2015 thì: *Ngân sách nhà nước không hỗ trợ kinh phí hoạt động cho các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách. Trường hợp được ngân sách nhà nước hỗ trợ vốn điều lệ theo quy định của pháp luật thì phải phù hợp với khả năng của ngân sách nhà nước và chỉ thực hiện khi đáp ứng đủ các điều kiện sau: được thành lập và hoạt động theo đúng quy định của pháp luật; có khả năng tài chính độc lập; có nguồn thu, nhiệm vụ chi không trùng với nguồn thu, nhiệm vụ chi của ngân sách nhà nước.*

- Tại khoản 4 Điều 3, Điều 41, Điều 42 Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ quy định về trình tự, thủ tục thực hiện kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm cấp vốn điều lệ của các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách (trong đó có Quỹ phát triển đất).

Căn cứ quy định nêu trên thì không sử dụng trực tiếp nguồn thu tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, đấu giá quyền sử dụng đất trước khi nộp vào ngân sách nhà nước để trích lập Quỹ phát triển đất. Việc sử dụng ngân sách nhà nước (bao gồm cả tiền sử dụng đất, tiền thuê đất đã nộp vào ngân sách nhà nước) để hỗ trợ vốn điều lệ, cấp vốn điều lệ cho Quỹ phát triển đất thực hiện theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước (khoản 11 Điều 8 Luật Ngân sách nhà nước năm 2015), pháp luật về đầu tư công (khoản 4 Điều 3, Điều 41, Điều 42 Nghị định số

40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ).

Do đó, đề nghị Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương rà soát thực tế việc hỗ trợ vốn điều lệ, cấp vốn điều lệ cho Quỹ phát triển đất; nếu việc thực hiện đã triển khai theo đúng các quy định nêu trên thì báo cáo Ủy ban nhân dân Tỉnh, Thành phố quyết định tiếp tục thực hiện; nếu chưa phù hợp thì báo cáo cấp có thẩm quyền của Tỉnh, Thành phố để điều chỉnh lại cho phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành.

2. Về nội dung đề nghị hướng dẫn “Không sử dụng nguồn vốn hoạt động của Quỹ để chi hỗ trợ trong lĩnh vực bồi thường, hỗ trợ và tái định cư” (điểm (ii) mục 2 Công văn số 4507/BTC-QLCS ngày 19/5/2022 của Bộ Tài chính)

Tại Điều 111 Luật Đất đai năm 2013, Điều 6 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định các nội dung ứng vốn của Quỹ phát triển đất; trong đó đối với nội dung liên quan đến bồi thường, hỗ trợ và tái định cư thì Quỹ phát triển đất chỉ được ứng vốn cho Tổ chức được nhận vốn ứng để thực hiện bồi thường, giải phóng mặt bằng theo phương án bồi thường, giải phóng mặt bằng được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Không sử dụng Quỹ phát triển đất để trực tiếp chi hỗ trợ trong lĩnh vực bồi thường, giải phóng mặt bằng mà chỉ được thực hiện ứng vốn theo quy định nêu trên.

Do đó, đề nghị Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương rà soát thực tế việc sử dụng nguồn vốn của Quỹ phát triển đất; nếu việc thực hiện đã triển khai theo đúng các quy định của pháp luật hiện hành thì báo cáo Ủy ban nhân dân Tỉnh, Thành phố quyết định tiếp tục thực hiện; nếu chưa phù hợp thì báo cáo cấp có thẩm quyền của Tỉnh, Thành phố để điều chỉnh lại cho phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành.

3. Về nội dung “Không sử dụng nguồn thu tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, đấu giá quyền sử dụng đất để hoàn trả vốn ứng từ Quỹ phát triển đất” (điểm (iii) mục 2 Công văn số 4507/BTC-QLCS ngày 19/5/2022 của Bộ Tài chính):

Theo quy định tại Điều 13 Quy chế ban hành kèm theo Quyết định số 40/2010/QĐ-TTg ngày 12/5/2010 của Thủ tướng Chính phủ thì đối với vốn ứng để thực hiện bồi thường, giải phóng mặt bằng theo quy hoạch sau đó đấu giá quyền sử dụng đất thì được hoàn trả từ tiền đấu giá quyền sử dụng đất trước khi nộp vào ngân sách nhà nước theo quy định. Tuy nhiên, pháp luật hiện hành đã có sự thay đổi; cụ thể:

- Tại khoản 1 Điều 7, khoản 4 Điều 8 Luật Ngân sách nhà nước năm 2015 quy định: *Các khoản thu từ thuế, phí, lệ phí và các khoản thu khác theo quy định của pháp luật (trong đó có tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, đấu giá quyền sử dụng đất) được tổng hợp đầy đủ vào cân đối ngân sách nhà nước, theo nguyên tắc không gắn với nhiệm vụ chi cụ thể. Trường hợp có khoản thu cần gắn với nhiệm vụ chi cụ thể theo quy định của pháp luật thì được bố trí tương ứng từ các khoản thu này trong dự toán chi ngân sách để thực hiện; các khoản chi ngân sách chỉ được thực hiện khi có dự toán được cấp có thẩm quyền giao.*

- Tại khoản 2 Điều 3 Luật Quản lý thuế năm 2019 quy định: *Các khoản thu thuộc ngân sách nhà nước gồm tiền sử dụng đất nộp ngân sách nhà nước; tiền thuê đất, thuê mặt nước.*

- Tại khoản 1 Điều 15 Nghị định số 45/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014, khoản 1 Điều 13 Nghị định số 46/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định: *Trường hợp Quỹ phát triển đất ứng vốn cho tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng tạo quỹ đất sạch, việc hoàn trả vốn ứng cho Quỹ phát triển đất do ngân sách nhà nước thực hiện theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.*

Căn cứ quy định nêu trên thì toàn bộ số thu tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, đấu giá quyền sử dụng đất phải được nộp đầy đủ vào ngân sách nhà nước; do đó không được sử dụng trực tiếp nguồn thu này để hoàn trả vốn ứng cho Quỹ phát triển đất trước khi nộp vào ngân sách nhà nước. Việc hoàn trả vốn ứng (chi phí bồi thường, giải phóng mặt bằng, tạo quỹ đất sạch) cho Quỹ phát triển đất do ngân sách nhà nước thực hiện theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước (trên cơ sở dự toán được cấp có thẩm quyền giao).

Do đó, đề nghị Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chỉ đạo rà soát việc hoàn trả vốn ứng cho Quỹ phát triển đất; nếu việc thực hiện đã triển khai theo đúng các quy định nêu trên thì Ủy ban nhân dân Tỉnh, Thành phố quyết định tiếp tục thực hiện; nếu chưa phù hợp thì báo cáo cấp có thẩm quyền của Tỉnh, Thành phố để điều chỉnh lại cho phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành.

4. Về nội dung “Nguồn vốn của Quỹ phát triển đất do ngân sách nhà nước cấp, hỗ trợ hoặc thuộc nguồn thu ngân sách nhà nước phải mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước để thực hiện quản lý, kiểm soát theo quy định. Kho bạc nhà nước thực hiện kiểm soát các khoản chi hoạt động bộ máy của Quỹ phát triển đất theo cơ chế tự chủ tài chính được cấp có thẩm quyền phê duyệt đảm bảo theo đúng quy định...” (điểm (iv) mục 2 Công văn số 4507/BTC-QLCS ngày 19/5/2022 của Bộ Tài chính):

- Tại Điều 17 Quy chế ban hành kèm theo Quyết định số 40/2010/QĐ-TTg ngày 12/5/2010 của Thủ tướng Chính phủ quy định: *Quỹ thực hiện theo cơ chế tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập có thu tự bảo đảm một phần hoặc bảo đảm toàn bộ chi phí hoạt động;* Điều 6 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai quy định: *Quỹ phát triển đất được thành lập theo quy định của pháp luật về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập. Quỹ phát triển đất là tổ chức tài chính nhà nước trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, có tư cách pháp nhân, hạch toán độc lập, có con dấu riêng, được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước và các tổ chức tín dụng để hoạt động theo quy định của pháp luật.*

- Tại Điều 39 Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước (trước đây là Điều 55 Nghị định số 60/2003/NĐ-CP ngày 06/6/2003) quy định: *Các đơn vị sử dụng ngân sách và các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ thường xuyên phải mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước, chịu sự kiểm tra của cơ quan Tài chính và Kho bạc Nhà nước trong quá trình thanh toán, sử dụng kinh phí.*

- Tại khoản 1, khoản 3 Điều 23 Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập (trước đây là khoản 1 Điều 16 Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ) quy định: (i) *Đơn vị sự nghiệp công được mở tài khoản tại ngân hàng thương mại đối với các khoản thu từ hoạt động sự nghiệp, hoạt động kinh doanh, dịch vụ;* (ii) *Các khoản kinh phí thuộc ngân sách nhà nước theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, gồm: kinh phí ngân sách nhà nước cấp, các khoản thu phí theo pháp luật về phí, lệ phí và các khoản khác của ngân sách nhà nước (nếu có) đơn vị mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước để quản lý.*

Căn cứ quy định nêu trên:

(1) Nguồn vốn của Quỹ phát triển đất do ngân sách nhà nước cấp, hỗ trợ hoặc thuộc nguồn thu ngân sách nhà nước phải mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước; các khoản thu không thuộc nguồn thu ngân sách nhà nước được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước hoặc tổ chức tín dụng.

(2) Kho bạc Nhà nước thực hiện kiểm soát các khoản chi hoạt động bộ máy của Quỹ phát triển đất theo cơ chế tự chủ tài chính được cấp có thẩm quyền phê duyệt đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật về ngân sách (nếu có); không bao gồm các nội dung chi ứng vốn và hoàn trả vốn ứng của Quỹ phát triển đất.

Trên đây là ý kiến của Bộ Tài chính, đề nghị Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chỉ đạo thực hiện theo quy định./ndc

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng Hồ Đức Phớc (để báo cáo);
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Sở Tài chính các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Các Quỹ phát triển đất địa phương;
- KBNN;
- Các Vụ: PC, NSNN, ĐT, TCNH
- Lưu: VT, QLCS *(25b)* ✓

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỦ TRƯỞNG**



Nguyễn Đức Chi